

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-PT
Ngày 30-5-2022
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn".

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Thẩm phán:

Ông Lê Thái Hưng

Bà Nguyễn Thị Thu Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tố Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái: Bà Lê Thị Ngọc Hoa -
Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái
xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2022/TLPT-HNGĐ ngày 09
tháng 5 năm 2022, về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 28/2022/HNGĐ-ST ngày 31 tháng 3 năm
2022 của Tòa án nhân dân huyện LY, tỉnh Yên Bái bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 02/2022/QĐ-PT ngày
13 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 6, xã ĐQ, huyện LY, tỉnh Yên Bái; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Phạm Văn Th1, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 6, xã ĐQ, huyện LY, tỉnh Yên Bái; có mặt.

3. Người kháng cáo: Anh Phạm Văn Th1 là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện LY, tỉnh Yên Bái vụ án
có nội dung như sau:

Chị Bùi Thị Th và anh Phạm Văn Th1 kết hôn với nhau vào ngày
21/7/2010, trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NT,
huyện NH, tỉnh Nam Định. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì
phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm
sống, không tìm được tiếng nói chung, dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra
cãi vã. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2016, không còn quan tâm đến nhau

nữa. Nay chị Th xác định tình cảm vợ chồng với anh Th1 không còn và đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Anh Th1 nhất trí ly hôn.

Về con chung: Chị Bùi Thị Th và anh Phạm Văn Th1 xác định vợ chồng có 02 con chung là Phạm Việt A, sinh ngày 15/7/2011 và Phạm Hồng Ph, sinh ngày 03/8/2014, cả hai cháu đều có nguyện vọng được ở với chị Th.

Khi ly hôn, chị Th đề nghị được trực tiếp nuôi cả hai con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000đồng/tháng/1cháu, còn anh Th1 cũng đề nghị được trực tiếp nuôi cả hai con chung nhưng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Bùi Thị Th và anh Phạm Văn Th1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản án sơ thẩm số 28/2022/HNGĐ-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện LY, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 70, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Th được ly hôn anh Phạm Văn Th1.

2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

2.1. Về con chung: Giao cho chị Bùi Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con là Phạm Việt A, sinh ngày 15/7/2011 và Phạm Hồng Ph, sinh ngày 03/8/2014.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Th, buộc anh Phạm Văn Th1 phải cấp dưỡng nuôi hai con là Phạm Việt A và Phạm Hồng Ph, mỗi con là 1.000.000 (một triệu) đồng/ tháng, cấp dưỡng hàng tháng, thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 4/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí sơ thẩm; tuyên lãi suất về số tiền cấp dưỡng nuôi con, quyền kháng cáo và hướng dẫn thi hành án cho các đương sự.

Ngày 08/4/2022, anh Phạm Văn Th1 có đơn kháng cáo đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng một trong hai con chung theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết tại Tòa án cấp phúc thẩm anh Phạm Văn Th1 cung cấp giấy xác nhận công tác về việc anh Th1 hiện đang làm việc tại Phòng

điều hành Công ty TNHH xây dựng thương mại PV (tổ 1, thị trấn YT, huyện LY, tỉnh Yên Bái).

* Tại phiên toà phúc thẩm:

Anh Phạm Văn Th1 đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Việt A, sinh ngày 15/7/2011, để chị Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Hồng Ph, sinh ngày 03/8/2014, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Chị Bùi Thị Th không nhất trí với yêu cầu kháng cáo của anh Phạm Văn Th1 và đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án phúc thẩm đến trước khi Hội đồng xét xử phúc thẩm nghị án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Áp dụng khoản 2 Điều 148, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận kháng cáo của anh Phạm Văn Th1. Sửa bản án sơ thẩm số 28/2022/HNGĐ-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện LY, tỉnh Yên Bái. Giao cháu Phạm Việt A, sinh ngày 15/7/2011 cho anh Phạm Văn Th1 trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Th1 không phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Các đương sự không kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

[2] Xét kháng cáo của anh Phạm Văn Th1:

Chị Bùi Thị Th và anh Phạm Văn Th1 xác định vợ chồng có 02 con chung là Phạm Việt A, sinh ngày 15/7/2011 và Phạm Hồng Ph, sinh ngày 03/8/2014.

Chị Bùi Thị Th và anh Phạm Văn Th1 đều có việc làm, có thu nhập. Hai con chung của chị Th và anh Th1 tuy có nguyện vọng ở với mẹ. Nhưng theo quy định tại khoản 1 Điều 71 của Luật Hôn nhân và Gia đình quy định: Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên; cả chị Th và anh Th1 đều có đủ điều kiện nuôi con nên việc giao cho mỗi người nuôi một con là phù hợp với quy định của pháp luật và hoàn cảnh của các bên, đảm bảo quyền lợi cho các con, do vậy cần chấp nhận kháng cáo của anh Phạm Văn Th1.

Giao cháu Phạm Việt A, sinh ngày 15/7/2011 cho anh Phạm Văn Th1 và giao cháu Phạm Hồng Ph, sinh ngày 03/8/2014 cho chị Bùi Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng.

Việc chị Bùi Thị Th và anh Phạm Văn Th1 mỗi người trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung nên không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của anh Phạm Văn Th1; sửa Bản án sơ thẩm số 28/2022/HNGĐ-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện LY, tỉnh Yên Bái.

[4] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[5] Về án phí, tuyên lãi suất đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con:

- Anh Phạm Văn Th1 không phải chịu tiền lãi suất và tiền án phí đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con của bản án sơ thẩm đã quyết định.

- Do Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm nên anh Phạm Văn Th1 không phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị cấp phúc thẩm không xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 148, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận kháng cáo của anh Phạm Văn Th1; sửa Bản án sơ thẩm số 28/2022/HNGĐ-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện LY, tỉnh Yên Bái như sau:

Áp dụng Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Giao cháu Phạm Việt A, sinh ngày 15/7/2011 cho anh Phạm Văn Th1 và giao cháu Phạm Hồng Ph, sinh ngày 03/8/2014 cho chị Bùi Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Anh Phạm Văn Th1 không phải chịu tiền lãi suất và tiền án phí đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con của bản án sơ thẩm đã quyết định.

2. Về án phí phúc thẩm: Anh Phạm Văn Th1 không phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm, được trả lại số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0002245 ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện LY, tỉnh Yên Bái.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT3-TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- TAND huyện LY;
- Chi cục THADS huyện LY;
- UBND xã NT, huyện NH
tỉnh Nam Định;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân

